MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ KHÁCH HÀNG CỦA DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN QUỐC TẾ OK REMIT

Đơn Tiếng Việt

Xin quý khách viết bằng chữ in hoa không dấu

Thông tin khách hàng (Người gửi) / 会員の情報 (送金人)

Tên họ 姓					
Tên đệm ミドルネーム					
Tên 名					
Tên Tiếng Nhật カナ	Họ / 姓	Tên / 名	Giới tính 性別	Nam / 男性	Nữ / 女性
				☐	☐
Tên Tiếng Nhật 漢字 (該当する場合)	Họ / 姓	Tên / 名	Ngày tháng năm sinh 生年月日（西暦）	Năm / 年	Tháng / 月 / Ngày / 日
				/	/
Quốc tịch 国籍					
Địa chỉ sinh sống tại Nhật Bản 住所	Mã số Bưu Điện / 郵便番号	Thành phố, Quận / 都道府県	Tỉnh / 市区町村		
	7WƐyƎ LJKnΣ ¢ŞY˝ůƷl· yhà, số nhà / 番地、マンション・アパート名、部屋番号				
Số điện thoại 携帯電話番号					
Địa chỉ Email メールアドレス	☐ PC ☐ Điện thoại				
Nghề nghiệp 職業	☐ Nhân viên công ty / 会社員	☐ Làm bán thời gian / アルバイト	☐ Nội trợ /主婦	☐ Nhân viên hợp đồng / 契約社員	
	☐ Tự do / 自営業	☐ Công viên chức / 公務員	☐ Du học sinh / 学生	☐ Khác / その他:( )	
Mã số cá nhân マイナンバー		Nguồn gốc tiền 送金原資			
Giấy tờ thông tin cá nhân 本人確認書類	Xin quý khách chọn loại giấy tờ xác nhận / 下記よりお選びください		Mã số giấy tờ xác nhận / 識別番号を記載		
	☐ Thẻ ngoại kiều 在留カード	☐ Thẻ mã số cá nhân 在留カード	☐ Bằng lái xe 運転免許証		

Thông tin người nhận tiền 1 / 受取人の情報　一人目

Tên họ 姓					
Tên đệm ミドルネーム					
Tên 名					
Giới tính ミドルネーム	Nam / 男性	Nữ / 女性	Ngày tháng năm sinh 生年月日（西暦）	Năm / 年	Tháng / 月 / Ngày / 日
	☐	☐		/	/
Quốc tịch 国籍					
Mối quan hệ 会員との関係	☐ Bố mẹ/親 ☐ Vợ chồng/配偶者 ☐ Con cái/子 ☐ Anh chị em/兄弟 ☐ Họ hàng/親戚 ☐ Chính chủ/自身 ☐ Khác/その他: ( )				
Địa chỉ sinh sống tại Việt Nam 住所	7WƐyƎ LJKnΣ ¢ŞY˝ůƷl· yhà, số nhà / 番地、マンション・アパート名, 部屋番号	Tỉnh, Thành phố / 郵便番号都, 道府県	Quốc gia / 国		
Mục đích chuyển tiền 送金の理由	☐ Chi phí sinh hoạt / 生活費	☐ Học phí / 教育費・学費	☐ Phí y tế / 医療費・入院費	☐ Khác / その他:( )	
Tên ngân hàng 銀行名	Tên chi nhánh 支店名				
Số tài khoản 口座番号					

Giờ nhận thẻ chuyển tiền / ご希望配達時間をお選びください

Xin quý khách chọn thời gian hợp lý nhất để nhận thẻ chuyển tiền OK Remit

☐ 8:00-12:00 ☐ 12:00-14:00 ☐ 14:00-16:00 ☐ 16:00-18:00 ☐ 18:00-20:00 ☐ 19:00-21:0

☐ Thứ hai ☐ Thứ ba ☐ Thứ tư ☐ Thứ năm ☐ Thứ sáu ☐ Thứ bảy ☐ Chủ nhật

XIn quý khách chọn thêm thời gian thích hợp để nhận thẻ chuyển tiền OK Remit

☐ 8:00-12:00 ☐ 12:00-14:00 ☐ 14:00-16:00 ☐ 16:00-18:00 ☐ 18:00-20:00 ☐ 19:00-21:00

☐ Thứ hai ☐ Thứ ba ☐ Thứ tư ☐ Thứ năm ☐ Thứ sáu ☐ Thứ bảy ☐ Chủ nhật

Phần dành cho nhân viên OK Remit. Xin quý khách để trống phần này / お客様はご記入いただかなくて結構です。

Tên nhân viên OKRemit　代理店名			
Chữ ký nhân viên OKRemit　代理店署名		Ngày /日付	

MẪU ĐƠN ĐĂNG KÝ KHÁCH HÀNG CỦA DỊCH VỤ CHUYỂN TIỀN QUỐC TẾ OK REMIT

Đơn Tiếng Việt

Xin quý khách viết bằng chữ in hoa không dấu

Thông tin người nhận tiền 2 / 受取人情報

Tên họ 姓					
Tên đệm ミドルネーム					
Tên 名					
Giới tính 性別	Nam / 男性 ☐	Nữ / 女性 ☐	Ngày tháng năm sinh 生年月日（西暦）	Năm / 年 /	Tháng / 月 / Ngày/ 日
Quốc tịch 国籍					
Mối quan hệ 会員との関係	☐ Bố mẹ/親 ☐ Vợ chồng/配偶者 ☐ Con cái/子 ☐ Anh chị em/兄弟 ☐ Họ hàng/親戚 ☐ Chính chủ/自身 ☐ Khác/その他: ( )				
Địa chỉ sinh sống tại Việt Nam 住所	7WƐyƎ LJKnΣ ¢şy˘ů5l· yhà, số nhà / 番地、マンション・アパート名、部屋番号	Tỉnh, Thành phố / 郵便番号, 都道府県	Quốc gia / 国		
Mục đích chuyển tiền 送金の理由	☐ Chi phí sinh hoạt / 生活費 ☐ Học phí / 教育費・学費 ☐ Phí y tế / 医療費・入院費 ☐ Khác / その他:( )				
Tên ngân hàng 銀行名	Tên chi nhánh 支店名				
Số tài khoản 口座番号					

Thông tin người nhận tiền 3 / 受取人情報

Tên họ 姓					
Tên đệm ミドルネーム					
Tên 名					
Giới tính 性別	Nam / 男性 ☐	Nữ / 女性 ☐	Ngày tháng năm sinh 生年月日（西暦）	Năm / 年 /	Tháng / 月 / Ngày / 日
Quốc tịch 国籍					
Mối quan hệ 会員との関係	☐ Bố mẹ/親 ☐ Vợ chồng/配偶者 ☐ Con cái/子 ☐ Anh chị em/兄弟 ☐ Họ hàng/親戚 ☐ Chính chủ/親戚 ☐ Khác/その他: ( )				
Địa chỉ sinh sống ůýλ ±λ٦ů b l·Y 住所	7WƐyƎ LJKnΣ ¢şy˘ů5l· yhà, số nhà / 番地、マンション・アパート名、部屋番号	Tỉnh, Thành phố / 郵便番号, 都道府県	Quốc gia / 国		
Mục đích chuyển tiền 送金の理由	☐ Chi phí sinh hoạt / 生活費 ☐ Học phí / 教育費・学費 ☐ Phí y tế / 医療費・入院費 ☐ Khác / その他: ( )				
Tên ngân hàng 銀行名	Tên chi nhánh 支店名				
Số tài khoản 口座番号					

Điều khoản quy định / 口座番号

Khi ký vào đơn này, tôi đồng ý và cam kết với các Điều Khoản sau:

- Tôi và đọc và hiểu hết tất cả các Điều Kiện và Điều Khoản của dịch vụ Chuyển tiền Quốc tế OK Remit.
- Tôi không phải thành viên của một tổ chức tội phạm hoặc một tổ chức chống đối xã hội.
- Tôi không tham gia vào và không liên quan tới bất cứ một tổ chức tội phạm hoặc một tổ chức chống đối xã hội nào.
- Tôi không tham gia vào bất cứ các hình thức, giao dịch lửa đảo, không minh bạch.
- Tôi sẽ không thực hiện giao dịch chuyển tiền quốc tế tới Bắc Triều Tiên và Iran theo các luật lệ quốc tế. Tôi hiểu rằng các giao dịch chuyển tiền tới các công ty và tổ chức đang hoạt động trong các khu vực trên sẽ bị chặn lại. Điều này cũng bao gồm bất cứ người nào có quan hệ với công ty đó và địa chỉ đăng ký ở các quốc gia có nhiều rủi ro.
- Theo điều luật FATF, tôi sẽ không thực hiện giao dịch chuyển tiền tới các quốc gia, tổ chức, nghiệp đoàn bị coi là nhiều rủi ro, không an toàn hoặc thuộc trong Liên Hợp Quốc, Chính phủ Nhật Bản, hoặc thuộc trong các danh sách được phê chuẩn.
- Theo điều luật OFAC và các danh sách phê chuẩn, tôi sẽ không thực hiện các giao dịch chuyển tiền tới các quốc gia Iran, Sudan, Cuba, Bắc Triều Tiên, Syria, Crimea.
- Tôi sẽ không thực hiện các giao dịch chuyển tiền quốc tế tới người nhận, tổ chức, quốc gia mà số tiền được chuyển sẽ bị sử dụng cho các hoạt động hạt nhân, sản xuất vũ khí hủy diệt lớn, thuốc, băng đảng tội phạm quốc tế hoặc các tổ chức chống đối xã hội.
- Tôi không phải là người nắm giữ các chức vụ chính trị quan trọng (PEP: Potically Exposed Person)
- Tôi đang đăng ký cho chính mình, tôi không phải người đại diện cho người khác.
- Tất cả các giấy tờ và thông tin tôi cung cấp cho OK Remit đều là thật và chính xác.
- Tất cả các giấy tờ và thông tin tôi cung cấp cho OK Remit đều có hiệu lực và chưa hết hạn.

Nếu tôi là người nước ngoài và có giấy phép cứ trú hợp pháp tại Nhật, tôi xin cam kết:

- Thẻ ngoại kiều của tôi vẫn còn hiệu lực nhiều hơn 1 tháng kể từ ngày làm đơn này.

Chữ ký khách hàng ご署名		Năm / 年 /	Tháng / 月 /	Ngày / 日

Phần dành cho nhân viên OK Remit. Xin quý khách để trống phần này / お客様はご記入いただかなくて結構です。

Tên nhân viên OKRemit 代理店名			
Chữ ký nhân viên OKRemit 代理店署名		Ngày / 日付	